

Đổi mới công tác ngoại giao kinh tế nhằm phát triển kinh tế - xã hội đất nước trong tình hình mới

TS. BÙI THU CHANG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: thuchang249@gmail.com

NGUYỄN THỊ MAI ANH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: maianhxddd@gmail.com

Tóm tắt: Đổi mới công tác ngoại giao kinh tế là một trong những mục tiêu nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ "lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ", bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân Việt Nam trong các tranh chấp kinh tế, thương mại và đầu tư quốc tế. Đây được coi là một trong những nhiệm vụ cơ bản đối với công tác đối ngoại của Đảng, vấn đề đổi mới công tác ngoại giao kinh tế đã góp phần quan trọng vào triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách về kinh tế, cùng với quốc phòng và an ninh đã củng cố môi trường hoà bình, ổn định, qua đó góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đồng thời nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế.

Từ khóa: ngoại giao kinh tế; công tác ngoại giao kinh tế; đổi mới công tác ngoại giao kinh tế.

1. Vai trò của công tác ngoại giao kinh tế

Nhiệm vụ của công tác ngoại giao kinh tế là bảo vệ và thực hiện lợi ích kinh tế quốc gia và phát huy nguồn tài nguyên, sức mạnh kinh tế sẵn có để thúc đẩy quá trình thực hiện những mục tiêu và lợi ích chính sách phi kinh tế khác, trong đó vai trò của ngoại giao kinh tế có thể được thể hiện ở một số nội dung sau:

Thứ nhất, công tác ngoại giao kinh tế góp phần đẩy mạnh quá trình đổi mới, mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế với các nước khác đi vào chiều sâu, tham gia các liên kết kinh tế, các diễn đàn đa phương quốc tế nhằm tranh thủ tối đa mọi nguồn lực và nâng cao vị thế của đất nước. Ngoại giao chính là một đòn bẩy, đồng thời là công cụ hỗ trợ quan trọng đối với sự phát triển mỗi quốc gia trong lĩnh vực kinh tế. Khi tham gia vào phân công lao động quốc tế, mỗi nước sẽ có điều kiện khai thác tối đa lợi thế của mình, đạt hiệu quả cao nhất trong mỗi ngành sản xuất, đồng thời cũng sẽ xây dựng được những ngành kinh tế mũi nhọn, nâng cao năng suất và hạ giá thành sản phẩm.

Thứ hai, ngoại giao kinh tế có vai trò giúp ổn định mối quan hệ giữa các quốc gia, bảo vệ lợi ích quốc gia, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế. Mục tiêu chính sách như ổn định mối quan hệ láng giềng tốt đẹp với các nước xung quanh, thúc đẩy và

đóng góp vào hòa bình thế giới, cần có sự tham gia của ngoại giao kinh tế.

Thứ ba, ngoại giao kinh tế có lợi cho thực hiện mục tiêu chính sách thúc đẩy hòa bình thế giới. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, "điểm nóng" bất ổn của thế giới chủ yếu tập trung ở những nước, khu vực đang phát triển, như châu Phi, Trung Đông, Mỹ Latinh... Và hiện nay, trọng tâm nóng bỏng nhất là Đông Âu với vấn đề Ukraine. Một trong những nguyên nhân quan trọng nhất gây ra sự bất ổn định là kinh tế của các khu vực và quốc gia đó bị xung đột lợi ích đã không được giải quyết thỏa đáng, tình trạng nhiều nơi phát triển lạc hậu, nhân dân nghèo đói dẫn tới kích thích một số mâu thuẫn cố hữu, biểu hiện là phân biệt chủng tộc, đối lập tôn giáo, xung đột dân tộc...

Trong hoạt động ngoại giao đa phương, Việt Nam luôn nhất quán đứng ở lập trường công bằng, trung lập, không chỉ viện trợ và hợp tác kinh tế với các nước có trình độ phát triển thấp hơn trong phạm vi khả năng của mình, mà còn tích cực dốc sức đóng góp vào trật tự kinh tế và môi trường hợp tác toàn cầu.

Thứ tư, ngoại giao kinh tế đó góp phần mở rộng hơn thị trường và môi trường kinh doanh. Thông qua ngoại giao, chính phủ các nước sẽ đẩy mạnh hơn việc

xây dựng chiến lược về ngoại giao kinh tế ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn; tăng cường việc hoàn thiện cơ chế, hành lang pháp lý và kết cấu hạ tầng kinh tế,... môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, hấp dẫn để thu hút, thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác song phương, đa phương ổn định, lâu dài.

Thứ năm, công tác ngoại giao kinh tế có vai trò thúc đẩy công nghiệp hoá và hiện đại hoá, tăng cường tiềm lực và sức cạnh tranh của nền kinh tế, nhằm xây dựng thành công nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, có 73 quốc gia đã công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường, trong đó có các nước như: Trung Quốc, Nga, Nhật Bản, □⁽¹⁾, xây dựng một nền kinh tế sâu rộng; tính đến đầu năm 2024, đã ký 19 hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có 3 FTA thế hệ mới có tiêu chuẩn rất cao, và mạng lưới liên kết kinh tế sâu rộng với hầu hết các nền kinh tế quan trọng trên thế giới.

Thành tựu về công tác ngoại giao kinh tế của Việt Nam

Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của ngoại giao kinh tế là phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đảng và Nhà nước ta đã có những bước đột phá trong tư duy về ngoại giao kinh tế. Đầu tiên là Nghị định số 08/2003/NĐ - CP ngày 10/02/2003 về hoạt động của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế với nội dung cơ bản là cung cấp thông tin kinh tế, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh tế đối ngoại, tham gia thực hiện hoạt động kinh tế đối ngoại; hỗ trợ tổ chức, cá nhân Việt Nam; tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân Việt Nam ở nước ngoài. Cùng năm đó, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định lập Quỹ hỗ trợ ngoại giao phục vụ kinh tế (theo Quyết định số 195/2003/QĐ-TTg ngày 18/9/2003), thể hiện sự đột phá trong tư duy về công tác ngoại giao kinh tế.

Đến năm 2010, lần đầu tiên Ban Bí thư ra chỉ thị về tăng cường ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước (Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư),

khẳng định ngoại giao kinh tế là ưu tiên hàng đầu trong ba trụ cột về ngoại giao, đồng thời nêu các nhiệm vụ của ngoại giao kinh tế hiện nay. Nhiệm vụ công tác ngoại giao kinh tế cũng được thể hiện rõ trong văn bản có tính pháp lý cao là Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (18/6/2009).

Các Đại hội Đảng XI, XII, XIII đều rất coi trọng ngoại giao kinh tế. Đặc biệt, Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 là bước đột phá trong công tác đối ngoại đa phương, khi lần đầu tiên Đảng có một văn kiện mang tính định hướng cho cả hệ thống chính trị về những chủ trương, mục tiêu và biện pháp lâu dài, toàn diện, nhằm đưa công tác đối ngoại đa phương của Việt Nam lên một tầm cao mới. Trong công tác ngoại giao kinh tế, đẩy mạnh hợp tác, tăng cường vị thế của Việt Nam tại các định chế kinh tế, tài chính - tiền tệ khu vực và quốc tế; phát huy vai trò và chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện các định chế tài chính đa phương phù hợp với lợi ích của ta.

Đến năm 2022, sau gần 15 năm thực hiện Chỉ thị số 41, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030, công tác ngoại giao kinh tế đã đạt một số thành tựu cơ bản sau:

Trong thu hút đầu tư nước ngoài: Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể về thu hút nguồn vốn FDI trong khoảng 10 năm trở lại đây, giai đoạn 2013 - 2022 đã có 23.706 dự án FDI được cấp phép đăng ký đầu tư tại Việt Nam, vốn đăng ký mới tăng 20,19 tỉ USD cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài quy mô vừa và nhỏ tiếp tục quan tâm, tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam.

Về đối tác đầu tư, trong 6 tháng đầu năm 2024, có 84 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 5,58 tỉ USD, chiếm gần 36,7% tổng vốn đầu tư, tăng 86% so với năm 2023. Về lĩnh vực đầu tư, có 18/21 ngành kinh tế quốc dân mà các nhà đầu tư nước ngoài lựa chọn. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt gần 10,69 tỉ USD, chiếm 70,4% tổng vốn đầu tư đăng ký. Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với

tổng vốn đầu tư hơn 2,47 tỷ USD, chiếm gần 16,3% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Về hình thức đầu tư, chú trọng hình thức góp vốn, hình thức mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài.

Về địa bàn đầu tư, chủ yếu tập trung nhiều vào các tỉnh, thành hiện có nhiều lợi thế như: cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư, □ . như: Bắc Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Ninh Hà Nội, Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh⁽²⁾.

Trong tăng cường hợp tác quốc tế: Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đẩy mạnh hỗ trợ phục hồi ngành du lịch ngay khi Chính phủ quyết định mở cửa trở lại du lịch quốc tế vào ngày 15/3/2022 và tham mưu Chính phủ ban hành các chính sách thị thực thuận lợi cho khách du lịch quốc tế; Bộ Ngoại giao cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký và triển khai Kế hoạch hành động triển khai công tác Ngoại giao kinh tế đóng góp thúc đẩy phát triển ngành nông nghiệp giai đoạn 2023 - 2026; thúc đẩy các hướng hợp tác mới, mang tính đột phá như phát triển ngành Halal, hợp tác nông nghiệp ba bên... Năm 2023 đánh dấu rất nhiều thành tựu trong ngoại giao kinh tế, ngành ngoại giao tích cực làm sâu sắc quan hệ kinh tế - thương mại và tháo gỡ vướng mắc trong hợp tác với các đối tác cả về chiều sâu và chiều rộng, 25 thỏa thuận được ký kết và trao đổi giữa doanh nghiệp hai nước Việt Nam và Mỹ; 36 văn bản hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc được ký kết sau chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình lần thứ ba.

Trong nâng cao vị thế quốc tế: thời gian qua, Việt Nam cũng đã không ngừng nỗ lực hoàn thiện hành lang pháp lý như: phê chuẩn hiệp định RCEP trước tháng 11/2021 (Hiệp định này sẽ có hiệu lực từ tháng 01/2025), với sự tham gia của các quốc gia có nền kinh tế lớn trên thế giới như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản □ , qua đó sẽ mở ra nhiều cơ hội hơn nữa cho các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam.

Tuy nhiên, công tác ngoại giao kinh tế còn có một số hạn chế như: công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược, dự báo tình hình tuy đã có nhiều tiến bộ, song có lúc còn thiếu tính chủ động, thiếu sự phối hợp liên thông đồng bộ giữa các cơ quan tham mưu chủ chốt;

chưa phát huy hết tiềm năng hợp tác kinh tế với một số địa bàn chiến lược; chưa giải quyết dứt điểm một số vướng mắc, khó khăn để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp một số nước đối tác (như vấn đề cấp thị thực cho doanh nghiệp nước ngoài vào Việt Nam...); cần nâng cao hơn nữa tính kịp thời, nhạy bén, tăng cường chiều sâu, tính thực chất, hiệu quả trong nghiên cứu, tham mưu và đẩy mạnh đổi mới trong triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế.

Một số giải pháp đổi mới công tác ngoại giao kinh tế thời gian tới

Bối cảnh quốc tế những năm tới cũng vẫn tiếp tục có những biến động khó lường, như việc kinh tế thế giới có thể tiếp tục được dự báo vẫn gặp khó khăn, biến động nhanh, phức tạp, dù có dấu hiệu phục hồi nhưng chậm và không đồng đều ở các quốc gia, thậm chí kể cả suy giảm do nguy cơ từ các cuộc khủng hoảng. Lạm phát dự kiến tiếp tục xu hướng chậm lại, nhưng vẫn cao hơn mục tiêu tại nhiều nước⁽³⁾. Xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế có những thay đổi tích cực. Thương mại hàng hóa toàn cầu tiếp tục được dự báo đối mặt với các kịch bản phức tạp, thậm chí tiêu cực hơn trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị diễn biến căng thẳng, khó lường, bên cạnh áp lực từ lạm phát và giá cả hàng hóa tăng cao, giá năng lượng thế giới tăng cao, nhiều kim loại tăng giá vào đầu năm do lạc quan về nhu cầu của Trung Quốc.

Trong tình hình đó, bối cảnh trong nước cũng có nhiều điểm cần quan tâm. Việt Nam là một trong những nước có độ mở lớn nhất thế giới, do đó, diễn biến của kinh tế thế giới và khu vực tác động không lớn đến kinh tế Việt Nam. Hoạt động xuất nhập khẩu có thể vẫn đối mặt với nhiều thách thức, do suy giảm nhu cầu ở các thị trường đối tác. Đầu tư công tiếp tục đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam các năm 2024 - 2025 và giai đoạn tiếp theo.

Trên cơ sở tổ chức thực hiện tốt đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, kết luận, chỉ thị về đối ngoại mà Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến nay, phát huy mạnh mẽ bản sắc □ ngoại giao cây tre Việt Nam □ thực hiện chủ trương □ xây dựng nền ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân,

địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm□ bám sát tư duy mới về ngoại giao kinh tế theo tinh thần Chỉ thị số 15 của Ban Bí thư và Chương trình hành động của Chính phủ, để đổi mới công tác ngoại giao kinh tế cần triển khai đồng bộ một số giải pháp sau, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội đất nước:

Một là, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế, trong đó tập trung vào một số tiêu chí hiện đại, hội nhập quốc tế; về cơ chế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; về bảo đảm định hướng XHCN vì mục tiêu □đân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh□ về vị trí, vai trò của các hoạt động ngoại giao kinh tế; về mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội... để từ đó thống nhất cách hiểu và thực hiện.

Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của ngoại giao kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh một cách sâu rộng trong các cấp, các ngành và trong nhân dân, nhất là đối với các ngành có liên quan đến kinh tế đối ngoại, chính quyền các địa phương có các vùng, tiểu vùng kinh tế, nhà máy hoạt động trên địa bàn. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông.

Hai là, nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước trong các hoạt động của ngoại giao kinh tế: tạo hành lang pháp lý, xây dựng môi trường cho các hoạt động của ngoại giao kinh tế. Cải cách và hoàn thiện luật pháp phù hợp với thông lệ quốc tế: luật cạnh tranh, luật đầu tư chung, luật thương mại, luật doanh nghiệp thống nhất (mọi doanh nghiệp đều có quyền lợi và nghĩa vụ như nhau)... Tham gia và tuân thủ các hiệp định, quy định, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã cam kết trong ASEAN - AFTA, APEC, WTO, TPP... Các điều ước, quy ước quốc tế đòi hỏi các nước thành viên phải cam kết thực hiện do đó là những □luật chơi chung□ như MFN, NT, TRIMs, TRIPs...

Dựa trên cơ sở những điều luật đó mà xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quốc gia đáp ứng với yêu cầu hội nhập. Định hướng cho hoạt động của ngoại giao kinh tế dựa trên các quy định của luật pháp mà địa phương, ngành phát triển hoạt động kinh tế đối ngoại cho phù hợp.

Ba là, lãnh đạo tăng cường các nguồn lực, tổ chức kinh tế liên quan đến ngoại giao kinh tế. Đổi mới mô hình tăng trưởng chuyển từ chủ yếu dựa vào khai thác tài nguyên, vốn đầu tư là lao động sang sử dụng tổng hợp, có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế; nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo.

Bốn là, chú trọng lãnh đạo thực hiện các hiệp định thương mại quốc tế thể hệ mới và thực thi các cam kết về thương mại dịch vụ trong FTA . Rà soát, khắc phục sự chông chéo giữa các bộ, ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phát huy hiệu quả vai trò của cơ quan chủ trì trong việc thực thi các cam kết FTA; xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, chương trình hành động phát triển kinh tế,... có liên quan và tác động đến nhiều bộ ngành và địa phương. Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ ngành, địa phương; phát huy hiệu quả cơ chế tham vấn giữa cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp trong quá trình đề xuất, lựa chọn đối tác và xây dựng phương án đàm phán cũng như trong việc tháo gỡ những khó khăn trong việc tiếp cận thị trường xuất khẩu. Đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thương hiệu cho các ngành hàng và doanh nghiệp; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về mặt chính sách để phát triển toàn diện./.

(1) Hội đồng tư vấn các biện pháp phòng vệ thương mại - VCCI.

(2) Nguồn: Tổng hợp từ Tổng cục thống kê Việt Nam.

(3) Theo Báo cáo World Economic Outlook tháng 7/2023, IMF dự báo lạm phát toàn cầu năm 2024 ở mức 5,2%. Đồng thời, theo số liệu thống kê của IMF, năm 2023, 96% các nước theo lạm phát mục tiêu có mức lạm phát trên mức mục tiêu và dự kiến tỷ lệ này là 89% trong năm 2024.